TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2018/HNGĐ-ST
Ngày 24-01-2018
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đắc Liệt

Ông Võ Văn Dũng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 970/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2017/QĐXX-ST ngày 05 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Thị Thanh H – sinh năm 1996; Nơi đăng ký tạm trú: 75 đường M, phường L, thành phố Vũng Tàu; địa chỉ liên hệ số 123 Thùy Vân, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Có mặt.

2. Bị đơn: AnhLê Văn H – sinh năm 1994; Nơi đăng ký tạm trú số 75 đường M, phường L, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Vắng mặt lần 2 không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 09 tháng 8 năm 2017 cùng các lời khai tiếp theo chị Phan Thi Thanh H trình bày:

Chị Phan Thị Thanh H và anhLê Văn H sống chung từ năm 2012, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi chung sống chị H về làm dâu sống tại gia đình nhà chồng, vì bản thân chị H là trẻ mồ côi nên bị gia đình nhà chồng khinh thường và đối xử tệ bạc. Cuộc sống chung với anh H là những ngày tháng đau khổ, anh H rất vô tâm chỉ biết ăn chơi và nghe lời gia đình nên có hành vi đánh đập và đuổi chị H ra khỏi nhà nên từ năm 2014 chị H lên thành phố Vũng Tàu lập nghiệp, anh H cũng theo cùng. Tuy nhiên thời gian sinh

sống tại Vũng Tàu anh H không lo làm ăn, đi trộm cắp và còn sử dụng ma túy, do chị H không chịu đựng được người chồng sống vô tâm nên chị yêu cầu được ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung Lê Thị Kim N, sinh ngày 28-4-2013. Chị H yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Từ khi Toà án thụ lý vụ án, đã nhiều lần triệu tập anh H đến Toà giải quyết ly hôn nhưng anh H vắng mặt không có lý do nên không xác định rõ yêu cầu.

Tại phiên toà; Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: quá trình thụ lý, thu thập chứng cứ và hòa giải Thẩm phán và nguyên đơn tuân theo quy định của pháp luật . Bị đơn không tuân theo quy định của pháp luật.

Tại phiên xét xử; Hội đồng xét xử, thư ký và nguyên đơn tuân theo quy định của pháp luật. Đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Phan Thị Thanh H yêu cầu ly hôn anhLê Văn H nên xác định quan hệ tranh chấp là ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, anh H hiện cư trú tại thành phố Vũng Tàu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

AnhLê Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung: Chị Phan Thị Thanh H và anhLê Văn H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2012, đăng ký kết hôn tại xã T, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp nên hôn nhân giữa chị H và anh H là hôn nhân hợp pháp. Theo chị H, cuộc sống chung của vợ chồng ban đầu hạnh phúc đến khoảng năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H không chịu làm ăn, đi trộm cắp và còn sử dụng ma túy. Nay chị H xác nhận không còn tình cảm đối với anh H, yêu cầu được ly hôn.

Qua thu thập chứng cứ thể hiện: anh H với chị H chung sống tại địa phương có xảy ra mâu thuẫn, về việc anh H bị bắt ngày 05-3-2017 về tội trộm cắp tài sản và bị xử phạt 06 tháng tù, sau khi ra tù thường lang thang trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, sử dụng ma túy rồi đánh vợ. Xét thấy hôn nhân giữa chị H và anh H lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của chị H là có căn cứ.

[2.1] Về con chung: có 01 con Lê Thị Kim N, sinh ngày 28-4-2013. Hiện tại chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung, để đảm bảo quyền lợi cho con và không làm xáo trộn cuộc sống của trẻ thơ nên giao con cho chị H tiếp

tục nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Sau này chị H còn được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[2.2] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 19, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh H.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Thanh H được ly hôn anhLê Văn H.
- Về con chung: giao con Lê Thị Kim N, sinh ngày 28-4-2013 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; Anh H có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Phan Thị Thanh H nộp 300.000 đồng nhưng được trừ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007999 ngày 09-10-2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Chị H đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT ;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Võ Thị Thanh Trúc